

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2025/HS-ST
Ngày 26-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Ông Nguyễn Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12
- Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2025/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình V, sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: ấp B, xã B, tỉnh An Giang; chỗ ở: khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 87/2019/HS-ST ngày 19/6/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/11/2020.

Tại Bản án số 03/2022/HS-ST, ngày 10/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 – An Giang) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 06/7/2023.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2025, chuyển tạm giam ngày 19/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Ngã Giao cơ sở 1, Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố H (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 08/7/2025, V đến quán cà phê không tên thuộc khu phố N, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 05 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V mang về phòng trọ tại khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu.

Khoảng 08 giờ ngày 10/7/2025, Công an phường P mời các đối tượng gồm Nguyễn Hoài B, Nguyễn Tuấn M, Nguyễn Anh K để làm việc và xét nghiệm nhanh chất ma túy, qua quá trình làm việc Nguyễn Tuấn M khai nhận từng đến phòng trọ của Nguyễn Đình V mua ma túy.

Qua lời khai và chỉ dẫn của Nguyễn Tuấn M, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở là phòng trọ của Nguyễn Đình V tại khu giải toả khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang V tàng trữ 05 gói ma túy nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V.

Tại Kết luận giám định số 561/KL-KTHS-M ngày 14/7/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

“Mẫu A1 có khối lượng 0,7958 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu A2 có khối lượng 0,5447 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”

* Cáo trạng số 44/CT-VKS-KV12, ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Đình V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

** Luận tội của Kiểm sát viên*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 561/1, 561/2 ngày 16/7/2025, đóng dấu Phòng K1 Công an Thành phố H, 01 bình nhựa trong suốt có gắn một ống nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa màu xanh; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 08 ống hút nhựa nhiều màu;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt sau bị nứt, không khởi động máy không xác định được I, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến bào chữa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng

Qua tranh tụng tại phiên tòa, đã xác định được: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/7/2025, tại phòng trọ thuộc khu giải toả khu phố T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Đình V đang có hành vi cất giữ 1,3405 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, làm thiệt hại về kinh tế và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ trái pháp chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức giáo dục, răn đe, giúp cho bị cáo từ bỏ được ma túy đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân.

- *Tình tiết tăng nặng:* Không

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội do đó cần xem xét khi lượng hình.

[5] *Về hình phạt bổ sung*

Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng*

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 561/1, 561/2 ngày 16/7/2025, đóng dấu Phòng K1 Công an Thành phố H, 01 bình nhựa trong suốt có gắn một ống nổ thủy tinh và một ống hút màu xanh; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 08 ống hút nhựa nhiều màu;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt sau bị nứt, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những vấn đề khác: Đối với nội dung Nguyễn Tuấn M khai mua ma túy của V vào ngày 09/7/2025, ngoài lời khai của M không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc Nguyễn Đình V đã bán ma túy cho M. Do đó, không có đủ cơ sở để xử lý V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Đình V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, **Điều 50**, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 561/1, 561/2 ngày 16/7/2025, đóng dấu Phòng K1 Công an Thành phố H, 01 bình nhựa trong suốt có gắn một ống nổ thủy tinh và một ống hút màu xanh; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 08 ống hút nhựa nhiều màu.

Trả lại cho Nguyễn Đình V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt sau bị nứt (không khởi động máy không xác định được I, không rõ tình trạng máy) vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố

Hồ Chí Minh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 42/BB-THADS (12), ngày 23/12/2025.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- PV 06, PC 10 - CA TP. Hồ Chí Minh ;
- VKSNDKV 12-TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADSKV12;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thường

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thanh Nguyễn Văn Thuận

Bùi Xuân Thường